

Bản án số: 40/2020/HS-ST
Ngày 09-6-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Đỗ Xuân Quyết;

- Bà Vũ Thị Minh Nguyệt

- **Thư ký phiên toà:** Ông Lương Khánh Sơn - Thẩm tra viên Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà:** Ông Nguyễn Xuân Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2020 theo các Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2020/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Doãn Thụy**, sinh ngày 27 tháng 8 năm 1986 tại Quảng Ninh; ĐKKHKT: Số 461B, tổ 5 khu 3B, QH, thành phố CP, tỉnh QN; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Doãn T và bà Đào Thị H; có vợ Đặng Thị D (đã ly hôn) và 01 con; tiền án, tiền sự: Bản án số 258/2011/HSST ngày 14/12/2011 Tòa án nhân dân thị xã Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 05 năm 06 tháng tù tội “Cố ý gây thương tích” (Chưa được xóa án tích); bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/02/2020 đến ngày 04/3/2020 chuyển tạm giam. Có mặt.

2. **Đào T**, sinh ngày 25 tháng 11 năm 1978 tại Thái Bình; ĐKKHKT: Tổ 8A khu 3 phường 2 thành phố BL, tỉnh L; chỗ ở hiện nay: Số 1/10/2 Trần Quý Cáp, xã Đàm Bri, thành phố BL, tỉnh L; nghề nghiệp: Công nhân nhôm Lâm Đồng; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn G và Tăng Thị T; có vợ Nguyễn Thị M và 02 con; tiền án,

tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/02/2020 đến ngày 04/3/2020 chuyển tạm giam. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 49 phút, ngày 23 tháng 02 năm 2020 tại Cảng hàng không quốc tế Cát Bi, thành phố Hải Phòng, Phòng Cảnh sát hình sự Công an thành phố Hải Phòng phối hợp lực lượng An ninh Cảng hàng không quốc tế Cát Bi kiểm tra thu giữ trong hành lý của Đào T, sinh năm 1978, ĐKNKTT: Tổ 8, phường 2, TP Bảo Lộc, Lâm Đồng, hành khách chuyến bay VJ693 Hải Phòng - Đà Lạt một vật kim loại dài 14,35cm; đường kính 11,1 mm; có chữ “USA” dạng súng bút. Ngoài ra còn thu giữ của Đào Văn Tâm 01 túi vải màu đen; 01 thẻ boarding chuyến bay VJ 693 ngày 23/2/2020 và 01 chứng minh nhân dân mang tên Đào Văn Tâm.

Tại Bản kết luận giám định số 1056/C09 – P3 ngày 27 tháng 02 năm 2020 của Viện khoa học kỹ thuật hình sự Bộ Công an đã xác định: vật kim loại thu giữ của Đào Văn Tâm là súng tự chế hình bút, bắn đạn cỡ 5,6mm, khẩu súng này còn sử dụng bắn được, có tính năng, tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng, thuộc vũ khí quân dụng.

Tại cơ quan điều tra, Đào T khai nhận: Khoảng 11 giờ ngày 20/02/2020, Tâm đến chơi nhà anh họ là Nguyễn Doãn Thụy ở số 461B, tổ 5 khu 3B, Quang Hanh, Cẩm Phả, Quảng Ninh. Trong lúc ngồi ăn cơm, khi chỉ có Tâm và Thụy, Tâm cho Thụy 01 chiếc kính thời trang thì Thụy lên gác lấy xuống một chiếc súng hình chiếc bút cho Tâm. Tâm dùng tay bóp thử cò súng thấy súng hoạt động bình thường và biết súng bắn sẽ gây sát thương. Tâm đồng ý lấy súng bút và cho vào túi xách của Tâm mang về quê ở Thái Bình, mục đích để phòng thân. Ngày 23/02/2020, Tâm cất giấu khẩu súng bút trên vào trong túi xách và đi đến Cảng hàng không quốc tế Cát Bi, thành phố Hải Phòng làm thủ tục bay vào thành phố Đà Lạt thì bị lực lượng an ninh Cảng và các cơ quan chức năng phát hiện thu giữ khẩu súng trên.

Sau khi biết Tâm bị bắt, ngày 25/02/2020, Nguyễn Doãn Thụy đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng đầu thú và khai nhận việc đã cho Đào Văn Tâm khẩu súng bút phù hợp với lời khai của Đào Văn Tâm. Về nguồn gốc khẩu súng trên, Thụy khai: Ngày 16/02/2020 trong quá trình phân loại sắt vụn thu mua trên địa bàn thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, Thụy thấy một hộp kim loại bên trong chứa 2 thanh kim loại hình trụ dài ngắn khác nhau, có ren xoáy, khi lắp vào có hình dạng chiếc bút dài khoảng 15 cm, trên thân có lẫy gạt lên xuống được trơn tru. Thụy tìm hiểu qua mạng Internet thì biết đó là súng bút và

còn hoạt động được. Thụy đã cất giấu vào hộp để dưới gầm tủ trên gác nhà Thụy để phòng thân. Ngày 20/02/2020, anh họ Thụy là Đào Văn Tâm đến nhà Thụy chơi, Tâm cho Thụy chiếc kính nên Thụy đã cho Tâm chiếc súng bút như trên.

Tại bản Cáo trạng số 40/CT -VKS- P1 ngày 22 tháng 05 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố các bị cáo Nguyễn T, Đào T về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn T, Đào T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và đều thừa nhận nội dung Viện kiểm sát truy tố là đúng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ khoản 1; khoản 5 Điều 304; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử:

Bị cáo **Nguyễn T**: Từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 25/12/2019

- Căn cứ khoản 1; khoản 5 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử:

Bị cáo **Đào T**: Từ 12 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”. Án định thời gian thử thách đối với bị cáo từ 24 tháng đến 36 tháng. Trả tự do cho bị cáo Đào T tại phiên tòa nếu không bị giam giữ về tội nào khác.

- Phạt tiền bổ sung đối với mỗi bị cáo số tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng sung Ngân sách Nhà nước.

- Về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nói lời sau cùng, bị cáo Nguyễn T xin được giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo Đào T xin được cải tạo ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- *Về tố tụng:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- *Về tội danh:*

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nên đủ cơ sở kết luận: Ngày 16/02/2020 Nguyễn T nhặt được 01 khẩu súng tự chế hình búa, bắn đạn cỡ 5,6mm thuộc vũ khí quân dụng. Thụy đã cất giấu tại nhà đến ngày 20/02/2020 Thụy cho Đào T khẩu súng trên. Ngày 23/02/2020 Đào T cất giấu súng trên túi xách và làm thủ tục lên máy bay tại Cảng Hàng không Quốc tế Cát Bi thì cơ quan Công an thành phố Hải Phòng phối hợp với lực lượng An ninh Cảng hàng không Quốc tế Cát Bi kiểm tra bắt giữ. Do đó, hành vi của các bị cáo Nguyễn T và Đào T bị xét xử về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo Điều 304 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát truy tố và kết luận là có căn cứ và đúng pháp luật

[3] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự của Nhà nước và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác nên cần xử nghiêm.

- *Về tình tiết định khung hình phạt:* Các bị cáo Nguyễn T và Đào T đã có hành vi cất giấu 01 khẩu súng tự chế hình búa có tính năng tác dụng như vũ khí quân dụng. Do đó hành vi của bị cáo Nguyễn T và Đào T đồng phạm về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

- *Về vai trò, hình phạt:* Vụ án có đồng phạm do đó cần phân hóa vai trò của bị cáo Nguyễn T và Đào T để áp dụng mức hình phạt tương xứng.

[4] Bị cáo Nguyễn T là người nhặt được sau đó cất giấu rồi cho bị cáo Đào T để nhằm mục đích phòng thân. Do đó vai trò của bị cáo Nguyễn T cao hơn bị cáo Đào T. Mặt khác, đối với bị cáo Nguyễn T nhân thân có 01 tiền án chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục phạm tội thuộc trường hợp “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Song cũng xét các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo Nguyễn T sau khi phạm tội ra đầu thú; bị cáo Đào T sinh ra trong gia đình có công cách mạng; có bố mẹ để được tặng thưởng huy chương kháng chiến chống Mỹ; mẹ là thanh niên xung phong; gia đình hiện đang thờ cúng Liệt sỹ Đào Văn Kiều đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo Nguyễn T xấu do đó cần áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự xử bị cáo Nguyễn T trên mức khởi điểm của khung hình phạt để đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung. Đối với bị cáo Đào T xét thấy bị cáo tàng trữ khẩu súng trong thời gian ngắn lại không có đạn; súng chưa sử dụng vào vụ án nào khác; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nhân thân tốt; hành vi phạm tội của bị cáo có mức độ, bị cáo hiện là lao động chính trong gia đình; trước khi bị bắt bị cáo có công ăn việc làm ổn định (có xác nhận của chính quyền địa phương và xác nhận của Công ty). Do đó cần áp dụng Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự khoan hồng cho bị cáo cũng đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung.

[6] Ngoài hình phạt chính cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với cả 02 bị cáo nhưng do 02 bị cáo đều có điều kiện kinh tế khó khăn nên áp dụng mức phạt tiền dưới khởi điểm của khoản 5 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

- Về vật chứng:

[7] Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ: 01 khẩu súng dạng súng bút bằng kim loại hình trụ tròn (dạng hình chiếc bút) dài 14,35cm, đường kính 11,1mm, một đầu có thanh cài trên thân súng USA. (Được niêm phong có dấu giáp lại của Viện Kỹ thuật Hình sự - Bộ Công an và chữ ký của ông Phạm Trung Kiên, Bùi Văn Hiên) cần giao cho Bộ Chỉ huy quân sự thành phố xử lý theo thẩm quyền.

[8] 01 chứng minh nhân dân mang tên Đào T là giấy tờ tùy thân của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo Đào T; 01 thẻ boording mang tên Đào T đi chuyến bay VJ 693 ngày 23/02/2020; 01 túi xách tay dạng vải màu đen có chữ in nổi PILOMAL tại mặt trước túi CMND số: 251275114 không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy

[9] 01 chiếc kính mắt màu đen, gọng kính bằng nhựa màu đen dài khoảng 15cm tại thân gọng kính bên trái có ký hiệu OL 1116102357 và phần còn lại của dây số bị mờ không xác định được mắt kính có hình Ovan thu giữ trong quá trình khám xét tại nhà bị cáo Nguyễn T không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy

[10] Về án phí: Các bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1; khoản 5 Điều 304; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử:

Bị cáo **Nguyễn T**: 18 (*Mười tám*) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 25/02/2020.

- Phạt tiền bổ sung đối với bị cáo là 5.000.000 (*Năm triệu*) đồng sung Ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử:

Bị cáo **Đào T**: 12 (*Mười hai*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”. Thời gian thử thách là 24 (*Hai mươi tư*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Trả tự do cho bị cáo Đào T tại phiên tòa nếu không bị giam giữ về tội nào khác.

Giao bị cáo Đào T cho Ủy ban nhân dân xã Đam Bri, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo Đào T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ công dân 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Phạt tiền bổ sung đối với bị cáo là 5.000.000 (*Năm triệu*) đồng sung Ngân sách Nhà nước.

- *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

+ Giao cho Bộ chỉ huy quân sự thành phố Hải Phòng xử lý theo thẩm quyền: 01 khẩu súng dạng súng bút bằng kim loại hình trụ tròn (dạng hình chiếc bút) dài 14,35cm, đường kính 11,1mm, một đầu có thanh cài trên thân súng USA. (Được niêm phong có dấu giáp lại của Viện Kỹ thuật Hình sự - Bộ Công an và chữ ký của ông Phạm Trung Kiên, Bùi Văn Hiến)

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 thẻ boording mang tên Đào T đi chuyến bay VJ 693 ngày 23/02/2020; 01 túi xách tay dạng vải màu đen có chữ in nổi PIPLOMAL tại mặt trước túi CMND số: 251275114 không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy; 01 chiếc kính mắt màu đen, gọng kính bằng nhựa màu đen dài khoảng 15cm tại thân gọng kính bên trái có ký hiệu OL 1116102357 và phần còn lại của dây số bị mờ không xác định được mắt kính có hình Ovan thu giữ trong quá trình khám xét tại nhà bị cáo Nguyễn T;

+ Trả lại cho bị cáo Đào T: 01 chứng minh nhân dân mang tên Đào T

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/5/2020 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng)

- *Về án phí:* Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- *Về quyền kháng cáo:* Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a,9 của Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014./

Nơi nhận:

- TANDCC;
- VKSNDCC;
- Vụ 1- TANDTC;
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV06 Công an TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TPHP;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam CATP Hải Phòng;
- Người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV và THA
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thu Hà

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Ngọc Quân

Đỗ Xuân Quyết Trần Đăng Khoa

Đặng Minh Hạnh

Trần Thị Thu Hà

